

Bản án số: **198/2024/HSST**

Ngày 23 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quỳnh

Bà Tạ Thị Nành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 211/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn H**, bị cáo không có tên gọi khác; Sinh năm: 1998 tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú: Bản B, xã S, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở trước ngày bị bắt: Tổ dân phố 14, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Biên C và bà Hoàng Thị H1; bị cáo sống chung như vợ chồng với Lò Thị L và có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án nào xét xử và chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính lần nào.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2024 sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/6/2024, Tòng Văn H đi bộ ra khu vực trường Mầm non N , phường N , thành phố Điện Biên Phủ, gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết được một gói nilon màu xanh, bên trong chứa các cục ma túy loại Heroine và một gói nilon màu trắng, bên trong chứa 03 viên ma túy loại Methamphetamine, với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Mua được ma túy, H mang về nhà bà Tòng Thị Á (bà nội H) thuộc tổ 14, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, sử dụng bằng hình thức đốt hút qua ống điều tự chế hết 01 viên Methamphetamine và một ít Heroine. Số ma túy còn lại H gói lại và cất vào ngăn tủ gỗ ở trong phòng ngủ của H, rồi mang ống điều tự chế, bật lửa đi vứt ở nương phía sau nhà. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 14/6/2024, H cầm gói ma túy chứa Heroine đến điểm cấp phát thuốc Methadone thuộc tổ 14, phường M, thành phố Điện Biên Phủ để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, tổ công tác thu giữ tại ngăn tủ gỗ kê ở sát cửa phòng ngủ của H 02 viên Methamphetamine.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 14/6/2024 đã xác định: khối lượng vật chứng thu giữ ký hiệu H là 0,09 gam; khối lượng vật chứng thu giữ ký hiệu M là 0,14 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1033/KL-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu H: 0,09 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine); Khối lượng vật chứng ký hiệu M: 0,14 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định H: 0,03 gam; và đối tượng giám định M: 0,1 gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 144/CT-VKSTPĐBP ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Tòng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tòng Văn H từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để tiêu hủy, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát và không có lời bào chữa nào cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cũng không có lời nói sau cùng nào.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 14/6/2024 tại tổ 14, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Tòng Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,09 gam Heroine và 0,14 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, tổng khối lượng 02 chất ma túy là 0,23 gam, bị cáo chưa kịp bán cho ai thì bị bắt, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng được cân xác định khối lượng là 0,23 gam; kết luận giám định là chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine. Từ những căn cứ trên đủ cơ sở xác định: hành vi tàng trữ 0,23 gam Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để thoả mãn nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt chưa bị Toà án nào xét xử và chưa bị cơ quan nhà nước nào xử phạt vi phạm hành chính.

Mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không còn tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng là 0,03 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS; 01 (một) mảnh nilon màu xanh và 01 (một) mảnh nilon màu trắng là vật để gói ma túy không có giá trị nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không biết tên, tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để làm rõ, HĐXX không xem xét.

Bị cáo khai đã sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của bà Tòng Thị Ánh, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào hỗ trợ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý đối với bị cáo Tòng Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bà Tòng Thị Ánh về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy B thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, tuyên bố bị cáo **Tòng Văn H** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Tòng Văn H** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14/6/2024).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,03 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine (là vật chứng còn lại sau khi giám định); 01 (một) mảnh nilon màu xanh và 01 (một) mảnh nilon màu trắng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11 tháng 9 năm 2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy B thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/10/2024).

Nơi nhận:

- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà

